

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG CÁC KCN TỈNH BẮC NINH: Thực trạng và giải pháp

TRỊNH HOÀNG LONG – Phòng quản lý môi trường

Cùng với tiến trình phát triển của đất nước trong sự nghiệp CNH, HĐH, nhất là khi Việt Nam đã bước vào thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế, khắp nơi trong cả nước, từ thành thị đến nông thôn và hiện nay hầu như trên khắp nước ngoài, đầu tư trong nước vào lĩnh vực sản xuất ngày càng tăng. Các nhà máy, xí nghiệp đã, đang và sẽ tiếp tục được đầu tư mạnh mẽ, đặc biệt trong các KCN, KCX sẽ xây dựng nhiều nhà máy, xí nghiệp có qui mô lớn. Đây chính là cơ hội để Việt Nam có thể phát triển một nền kinh tế toàn diện và hội nhập được với khu vực và thế giới. Tuy nhiên, bên cạnh sự chuyển biến tích cực về mặt kinh tế là những tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái do KCN gây ra. Các loại ô nhiễm mà các KCN gây ra cho môi trường chính là ô nhiễm nước thải, khí thải và chất thải rắn. Quy hoạch phát triển và vận hành các KCN mà không có sự quan tâm đặc biệt đến môi trường đã và đang gây nên những hậu quả nghiêm trọng đến nhiều khu vực. Trong khi đó hiện nay hầu hết các công nghệ, phương pháp xử lý chất thải nguy hại tại các KCN, KCX trong cả nước đang áp dụng còn chưa thật an toàn, hoạt động giám sát và cưỡng chế áp dụng các tiêu chuẩn môi trường đối với các cơ sở công nghiệp, các cơ sở vận chuyển và xử lý chất thải rắn tại còn rất yếu kém.

Xác định rõ tầm quan trọng của công tác môi trường đối với đời sống - xã hội, những năm qua Bắc Ninh đã triển khai nhiều hoạt động liên quan đến công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là tại các khu công nghiệp nhằm hạn chế tối đa những tác hại từ sản xuất công nghiệp ảnh hưởng đến đời sống người lao động



và khu vực dân cư lân cận.

Hiện nay, Ban Quản lý các KCN Bắc Ninh đã tiến hành điều tra tổng thể chất thải tại KCN Tiên Sơn và Quế Võ. Kết quả cho thấy năm 2006 chất thải công nghiệp là 453,5 tấn/tháng và 156,42 m³, chất thải nguy hại 559 kg/tháng và 1.000 lít dầu thải các loại; chất thải sinh hoạt 288,8 tấn/tháng và 196,62 m³/tháng. Đến năm 2007, theo doanh nghiệp thống kê thì chất thải công nghiệp còn giá trị thương mại 1.614 kg/ngày; chất thải công nghiệp không còn giá trị thương mại 9.364,5 kg/ngày; chất thải nguy hại 214,5 kg/ngày và chất thải sinh hoạt 805 kg/ngày. Hầu hết các chất thải đã hết giá trị thương mại trong các KCN được 2 công ty môi trường Từ Sơn và Bắc Ninh ký hợp đồng vận chuyển đem chôn lấp. Riêng nước thải công nghiệp ở KCN Tiên Sơn, trước tháng 5-2008 đều do các doanh nghiệp tự xử lý và thải ra ngoài. Vì vậy có những thời điểm gây nhiều bức xúc đối với người dân xung quanh KCN.

Để khắc phục vấn đề ô nhiễm

môi trường, Phòng quản lý Quy hoạch và Môi trường (Ban Quản lý các KCN) tích cực hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các Công ty Đầu tư hạ tầng KCN, các doanh nghiệp về công tác lập, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) tổng thể cho 6 KCN: Tiên Sơn giai đoạn I và mở rộng; Quế Võ I, II; Yên Phong I; Thuận Thành III (khu A); Nam Sơn- Hạp Lĩnh (khu A). Đồng thời tiếp tục tiến hành ĐTM khu Quế Võ I phần mở rộng; Đại Kim; Đại Đồng-Hoàn Sơn; Yên Phong II và Thuận Thành II, III; cam kết bảo vệ, kiểm soát ô nhiễm môi trường cho gần 130 dự án; phối hợp với Sở Tài nguyên-Môi trường kiểm tra, thanh tra, xử lý hành chính về môi trường đối với hàng chục doanh nghiệp vi phạm; đôn đốc việc xử lý khí thải (đốt nhiên liệu hóa thạch) tại KCN Tiên Sơn đạt 93,4%; khu Quế Võ đạt 100%. Đặc biệt, tại KCN Tiên Sơn và Quế Võ I đã xây dựng Trạm xử lý nước thải tập trung, trạm khu Tiên Sơn (giai đoạn I) hoạt động từ tháng 5-2008 có công suất thiết kế

2.000 m³ nước thải/ngày đêm và đã có gần 70 doanh nghiệp đăng ký đưa nước thải vào xử lý; KCN Quế Võ I đang hoàn thiện lấp đất thiết bị, dự kiến đến tháng 8-2008 đưa vào vận hành thử, có công suất thiết kế 4.800 m³ nước thải/ngày đêm.

Tiếp tục mục tiêu đẩy mạnh phát triển công nghiệp song song với bảo vệ môi trường, Ban Quản lý các KCN Bắc Ninh chú trọng kiểm tra các chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trình Bộ Tài nguyên-Môi trường thẩm định, phê duyệt; xác nhận cho các dự án đầu tư đã thực hiện đầy đủ, đúng các yêu cầu của Quyết định phê duyệt đánh giá tác động môi trường và Cam kết bảo vệ môi trường trước khi đưa dự án vào hoạt động chính thức; giám sát việc thu gom, xử lý chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại tại các doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung, hệ thống xử lý khí thải đạt tiêu chuẩn môi trường và đôn đốc các công ty đầu tư hạ tầng vận hành thường xuyên; kiểm soát ô nhiễm môi trường, xây dựng cơ sở dữ liệu ứng phó sự cố môi trường của các KCN.

Để tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp tập trung, hạn chế mức độ ô nhiễm, tiến đến bảo đảm các loại chất thải trước khi thải ra môi trường đạt tiêu chuẩn quy định, đòi hỏi chủ đầu tư các KCN phải xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung, xây dựng khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại. Các dự án đầu tư trong KCN có nước thải phải xử lý cục bộ đạt tiêu chuẩn đầu vào của hệ thống xử lý nước thải tập trung trước khi thải vào hệ thống thu gom của toàn khu. Các doanh nghiệp có khí thải vượt tiêu chuẩn cho phép phải có hệ thống xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường Việt Nam. Tất cả các doanh nghiệp có chất thải nguy hại phải có hợp đồng thuê các đơn vị có chức năng và đủ năng lực để xử lý. Cương quyết tạm đình chỉ hoạt động nếu doanh nghiệp để tình trạng ô nhiễm kéo dài.

Tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số KCN đến nay chưa được giải quyết có nhiều nguyên nhân, trong đó có khó khăn về vốn để đầu tư các công trình xử lý. Do đó, để hỗ trợ một phần vốn cho các doanh nghiệp xử lý chất thải, trong thời gian tới Ban Quản lý các KCN Bắc

Ninh xác định nguyên nhân gây ô nhiễm tại một số doanh nghiệp. Nếu doanh nghiệp có nhận thức về trách nhiệm trong xử lý chất thải nhưng khó khăn về vốn, Ban sẽ kiến nghị Quỹ bảo vệ môi trường Quốc gia và của Tỉnh cho vay ưu đãi hoặc hỗ trợ. Tuy nhiên vẫn đề chính là nhận thức, từ đó các doanh nghiệp cần tích cực phối hợp với các cơ quan khoa học tổ chức nghiên cứu và chuyển giao các công nghệ xử lý chất thải nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng và người lao động.

Ngày nay khi kinh tế-xã hội ngày càng phát triển thì vấn đề môi trường đã trở thành một vấn đề xã hội nóng bỏng của toàn cầu, nó đòi hỏi ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường không chỉ của mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi cá nhân mà nó là sự vào cuộc của toàn xã hội. Tại Việt Nam, cùng với sự phát triển của các KCN thì vấn đề xử lý chất thải, bảo vệ môi trường tại các KCN, KCX phải được xem như là một nhiệm vụ trọng tâm, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, vừa bảo vệ môi trường bền vững cho KCN, KCX tỉnh, thành phố và trên phạm vi cả nước. ■

thải, hệ thống thoát nước, hệ thống cây xanh, hệ thống chữa cháy... tạo môi trường thuận lợi để thu hút các dự án đầu tư, phục vụ cho công cuộc phát triển công nghiệp địa phương nói riêng và vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ nói chung.

Được bố trí theo tiêu chuẩn xây dựng của một KCN đa ngành nghề, do vậy các ngành nghề được ưu tiên đầu tư vào KCN Quế Võ II cũng rất đa dạng, phong phú gồm có: lắp ráp và chế tạo cơ khí; chế biến sản phẩm lương, nông nghiệp; may mặc và sản xuất hàng tiêu dùng; sản xuất VLXD và một số các ngành nghề khác theo qui định của Nhà nước.

Ngòi u đầu đầu tư của Chính phủ, các nhà đầu tư vào KCN Quế Võ II còn được hưởng nhiều chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh Bắc Ninh và ưu đãi đặc biệt của chủ đầu tư KCN. Chủ đầu tư KCN sẽ có một chính sách về giá thuê lại đất đã được đầu tư hạ tầng với giá cả hấp dẫn và chắc chắn sẽ làm hài lòng các nhà đầu tư.

Với vị trí "thiên thời, địa lợi, nhân hòa" cùng những chính sách ưu đãi đầu tư thông thoáng, cởi mở, tạo mọi điều kiện tốt nhất cho các nhà đầu tư của UBND tỉnh Bắc Ninh và của chủ đầu tư KCN, chắc chắn các nhà đầu tư sẽ rất yên tâm khi lập dự án SXKD tại đây. Mặt

KCN QUẾ VÕ II ...

(Tiếp theo trang 18)

khác, điểm hấp dẫn các nhà đầu tư vào KCN bởi nơi đây còn có nguồn nhân lực dồi dào, nơi cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các nhà máy, xí nghiệp hoạt động trong KCN.

Dự án phát triển hạ tầng KCN Quế Võ II dự tính sẽ tập trung khoảng 30-50 nhà máy với tổng vốn đầu tư lên tới 400-500 triệu USD. Khi dự án hoàn thiện và đi vào hoạt động sẽ giải quyết việc làm cho khoảng 20.000-30.000 lao động địa phương và NLD ở các tỉnh lân cận, tăng đáng kể nguồn thu cho ngân sách địa phương, góp phần đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa và phát triển đồng bộ các dự án đang triển khai trên địa bàn huyện Quế Võ nói riêng và tỉnh Bắc Ninh nói chung. Đồng thời nâng cao hiệu quả khai thác đất đai hiện có, đảm bảo phát triển bền vững không gian kiến trúc đẹp, tạo môi trường trong sạch, lành mạnh, thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế-xã hội trên địa bàn huyện Quế Võ và tỉnh Bắc Ninh lên nhanh, mạnh và bền vững. ■